

Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ

X, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 87/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bích N – sinh năm 1990

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Anh Võ Đình D – sinh năm 1984

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện X, Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Bích N và anh Võ Đình D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Bích N và anh Võ Đình D có 02 con chung: Võ Lê Hoàng V – sinh ngày 26/6/2006 và Võ Lê Hoàng S – sinh ngày 04/4/2012. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn, chị N được trực tiếp nuôi con Võ Lê Hoàng V còn anh D trực tiếp nuôi con Võ Lê Hoàng S. Hai bên tự túc nuôi con, không bên nào cấp dưỡng.

Chị N và anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Bích N và anh Võ Đình D tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐST: Chị Lê Thị Bích N và anh Võ Đình D mỗi người

phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn), Nng chị N tự nguyện chịu án phí cho anh D nên chị N phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn) chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên lai ký hiệu AA/2015 số 0011371 ngày 05/6/2020. Chị N được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. X (02 bản);
- UBND xã L, X;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long